

PGS.TS. NGUYỄN TẤN HÙNG

**LỊCH SỬ TRIẾT HỌC PHƯƠNG TÂY
TỪ TRIẾT HỌC HY LẠP CỔ ĐẠI
ĐẾN TRIẾT HỌC CỔ ĐIỂN ĐỨC**

**HISTORY OF WESTERN PHILOSOPHY
FROM ANCIENT GREEK TO CLASSICAL
GERMAN PHILOSOPHY**



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

**Biên mục trên xuất bản phẩm
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

Nguyễn Tấn Hùng

Lịch sử triết học phương Tây từ triết học Hy Lạp cổ đại đến triết học cổ điển Đức = History of Western philosophy from ancient Greek to classical German philosophy / Nguyễn Tấn Hùng. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 532tr. ; 24cm

Thư mục: tr. 515-528

1. Triết học phương Tây 2. Lịch sử 3. Triết học cổ đại 4. Triết học cổ điển

180 - dc14

CTF0031p-CIP

Mã số:

IT
CTQG-2012

PGS.TS. NGUYỄN TẤN HÙNG

LỊCH SỬ TRIẾT HỌC PHƯƠNG TÂY
TỪ TRIẾT HỌC HY LẠP CỔ ĐẠI
ĐẾN TRIẾT HỌC CỔ ĐIỂN ĐỨC
HISTORY OF WESTERN PHILOSOPHY
FROM ANCIENT GREEK TO CLASSICAL
GERMAN PHILOSOPHY

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
Hà Nội - 2012

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Ở phương Tây, triết học phát triển vào khoảng thế kỷ thứ VI Tr.CN, bắt đầu từ Hy Lạp cổ đại. Từ triết học Hy Lạp cổ đại đến triết học cổ điển Đức là khoảng thời gian kéo dài trên hai ngàn năm. Các trào lưu triết học tiêu biểu trong khoảng thời gian này được chia thành các giai đoạn phát triển với những đặc điểm riêng. Triết học Hy Lạp cổ đại là nguồn gốc của triết học phương Tây được chia thành: thời kỳ trước Socrates, thời kỳ hoàng kim; thời kỳ sau Socrates, thời kỳ Hy Lạp hóa. Thời kỳ trung cổ ở phương Tây kéo dài hơn mười thế kỷ (từ thế kỷ IV đến thế kỷ XIV) là thời gian triết học bị thống trị bởi thần học. Thời kỳ phục hưng trong các thế kỷ XV, XVI là giai đoạn phục hồi của triết học. Triết học phương Tây tiếp tục phát triển rực rỡ trong thời cận đại bắt đầu từ thế kỷ XVII, được gọi là thời kỳ lý tính, sau đó sự phát triển của triết học mang một số đặc điểm riêng của mỗi dân tộc, như chủ nghĩa kinh nghiệm Anh, triết học khai sáng Pháp ở thế kỷ XVIII, triết học cổ điển Đức cuối thế kỷ XVIII đầu thế kỷ XIX.

Nhằm giúp bạn đọc hiểu sâu sắc hơn về lịch sử triết học phương Tây thời kỳ trước Mác, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn sách: *Lịch sử triết học phương Tây từ triết học Hy Lạp cổ đại đến triết học cổ điển Đức (History of Western philosophy from ancient Greek to classical German philosophy)*. Cuốn sách giới thiệu những nội dung cơ bản trong lịch sử triết học phương Tây, từ lịch sử triết học cổ đại Hy Lạp đến triết học cổ điển Đức. Thông qua đó, chúng ta có thể hiểu được những đóng góp và hạn chế của từng thời kỳ lịch sử, từng trường

phái triết học, từng triết gia tiêu biểu và cách lập luận của từng người. Sách được trình bày song ngữ bằng hai thứ tiếng Việt và Anh giúp cho những người nghiên cứu, học viên, sinh viên và bạn đọc một hướng tiếp cận mới khi nghiên cứu và giảng dạy triết học, đó là dạy và học bằng song ngữ. Bên cạnh đó, cuốn sách cũng giới thiệu các thuật ngữ triết học, tên các triết gia, các trường phái, các địa danh bằng tiếng Anh, đối chiếu với tiếng Latinh và tiếng Hy Lạp giúp bạn đọc hiểu được nguồn gốc của chúng. Sách cũng hướng dẫn phương pháp tra cứu các vấn đề triết học trên mạng internet đảm bảo nhanh và hiệu quả.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc và mong nhận được những ý kiến đóng góp của các bạn để lần xuất bản sau cuốn sách được hoàn chỉnh hơn.

Tháng 1 năm 2012

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

LỜI NÓI ĐẦU

Cuốn sách này được biên soạn nhằm giới thiệu những kiến thức cơ bản về lịch sử triết học phương Tây từ triết học cổ đại Hy Lạp đến triết học cổ điển Đức, thường được gọi là *triết học phương Tây trước Mác*. Trên cơ sở kế thừa các giáo trình và công trình nghiên cứu về lịch sử triết học ở nước ta từ trước đến nay, tác giả cuốn sách cập nhật thêm những thông tin mới, những cách tiếp cận mới trong các sách và tài liệu nghiên cứu ở các nước phương Tây hiện nay.

Cuốn sách trình bày một cách có hệ thống và chọn lọc nguồn gốc hình thành và quan điểm cơ bản của các trường phái và triết gia phương Tây qua các thời kỳ lịch sử về các vấn đề bản thể luận, nhận thức luận, triết học đạo đức, triết học thẩm mỹ, triết học chính trị, triết học xã hội, v.v., ảnh hưởng và sự kế thừa về tư tưởng giữa các triết gia, các trường phái, những đóng góp và hạn chế của họ và ý nghĩa của các quan điểm của họ đối với triết học trong các thời kỳ tiếp theo và thời đại hiện nay.

Để có thể bắt tay vào nghiên cứu những nội dung cụ thể của từng thời kỳ lịch sử, từng trường phái và triết gia, người nghiên cứu trước hết cần phải nắm được các quan niệm truyền thống trong triết học phương Tây, như đối tượng nghiên cứu của triết học, vấn đề cơ bản của triết học và các trào lưu triết học đối lập nhau, các lĩnh vực nghiên cứu (chuyên ngành) của triết học, v.v.. Những vấn đề này được trình bày trong Chương mở đầu. Triết học Hy Lạp cổ đại vì có nhiều nội dung phong phú nên được phân ra thành bốn chương và trình bày theo trình tự lịch sử. Triết học thời kỳ trung cổ và thời kỳ phục hưng, mỗi thời kỳ được trình bày trong một chương. Triết học phương Tây thời kỳ lý tính ở thế kỷ XVII có đặc điểm là *chủ nghĩa duy lý giữ vai trò chủ đạo* cũng được trình bày thành một chương riêng. Sự phát triển tiếp theo của triết học

phương Tây trong thế kỷ XVIII mang tính đặc thù của mỗi dân tộc được trình bày trong ba chương: chủ nghĩa kinh nghiệm Anh bắt đầu từ thế kỷ XVII và tiếp tục phát triển theo *khuyňh hướng duy tâm chủ quan* ở thế kỷ XVIII, triết học khai sáng Pháp mang *tính duy vật và tính cách mạng rất cao*, nở rộ ở thế kỷ XVIII, và triết học cổ điển Đức phát triển mạnh ở nửa cuối thế kỷ XVIII - nửa đầu thế kỷ XIX đóng vai trò *tiền đề lý luận của triết học Mác*.

Việc trình bày bằng song ngữ Việt - Anh của cuốn sách nhằm *trang bị cho người nghiên cứu chiếc chìa khóa ngôn ngữ*. Phần tham khảo bằng tiếng Anh chủ yếu được trích từ các giáo trình, các bách khoa toàn thư và tài liệu nghiên cứu về triết học của các tác giả ở các nước nói tiếng Anh với mục đích giúp cho người nghiên cứu triết học ở nước ta bước đầu làm quen với các thuật ngữ, cách diễn đạt các vấn đề triết học bằng ngôn ngữ Anh nhằm nâng cao trình độ đọc hiểu để rồi sau đó tiến tới khả năng tự mình có thể đọc được các tài liệu đó trên phạm vi rộng hơn.

Ngoài ra, cuốn sách còn có phần hướng dẫn cách tra cứu và địa chỉ các tài liệu tham khảo trên mạng internet nhằm giúp cho người nghiên cứu có thể sở hữu được một kho tư liệu vô cùng phong phú, đa dạng phục vụ cho việc học tập và nghiên cứu về triết học.

Tên các triết gia căn cứ theo cách viết trong tiếng Anh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho bạn đọc tra cứu các sách và tài liệu trên mạng internet, ngoài ra còn được phiên âm ra tiếng Việt dựa theo cách phiên âm của *Từ điển bách khoa toàn thư Việt Nam* hiện nay và một số cách phiên âm khác ở nước ta từ trước đến nay.

Tác giả rất mong nhận được sự đóng góp xây dựng của độc giả để công trình được hoàn thiện thêm.

TÁC GIẢ

MỞ ĐẦU

TRIẾT HỌC VÀ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU CỦA NÓ TRONG TRUYỀN THỐNG PHƯƠNG TÂY

I- ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TRIẾT HỌC

1. Triết học là gì?

Thuật ngữ “triết học” có nguồn gốc từ Hy Lạp cổ đại “*philosophia*”. Nó là sự kết hợp các từ *philos* có nghĩa là *yêu mến* và *sophia* có nghĩa là *sự thông thái*. Hai từ tổ được kết hợp lại có nghĩa là *yêu mến sự thông thái*.

Cho đến nay chưa có một định nghĩa thống nhất về “triết học”. Bởi vì, đối tượng nghiên cứu của triết học có nhiều thay đổi trong lịch sử phát triển của nó. Mặt khác, mỗi tác giả có một cách hiểu riêng về chủ đề nghiên cứu của triết học.

Plato định nghĩa triết học là “sự thu đạt tri thức” (Plato: *Euthydemus*). Aristotle viết: “Mọi người cho rằng cái được gọi là sự thông thái (*sophia*) đề cập đến những nguyên nhân (*aitia*) và nguyên lý (*archai*) đầu tiên của sự vật”. Những nguyên nhân và nguyên lý đầu tiên này rõ ràng là đối tượng của cái mà ông gọi là “triết học thứ nhất” (Aristotle: *Siêu hình học*, quyển I, phần I). Phái Stoic và phái Epicurus nhấn mạnh mặt đạo lý của triết học, Seneca nói: “Triết học là sự nghiên cứu về đạo đức”¹.

1. Lucius A. Seneca: *Epistles*, Book 2, L.39, Translated by Richard M. Gummere, http://www.stoics.cm/seneca_epistles_book_3.html.

Theo từ điển triết học *The Oxford Companion to Philosophy*, “Định nghĩa ngắn nhất và là một định nghĩa khá tốt là: *triết học là tư duy về tư duy*”. Một định nghĩa chi tiết hơn, nhưng dễ hiểu mà không bị tranh cãi là: “Triết học là tư duy phê phán dựa trên lý trí, ít nhiều có hệ thống về bản chất chung của thế giới (siêu hình học hay học thuyết về tồn tại), sự chứng minh cho niềm tin (lý luận về nhận thức) và tư cách đạo đức ở đời (đạo đức học hay học thuyết về giá trị)”¹.

Đại bách khoa Xôviết (Большая Советская Энциклопедия) đưa ra định nghĩa về triết học (Философия) như sau: “Triết học... là một hình thức của ý thức xã hội; học thuyết về những nguyên lý chung của tồn tại và nhận thức, về mối quan hệ giữa con người với thế giới; khoa học về những quy luật chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy”².

2. Đối tượng nghiên cứu của triết học

Từ các định nghĩa khác nhau về triết học, chúng ta có thể vạch ra đối tượng nghiên cứu của triết học là những vấn đề sau đây:

- Bản chất của tồn tại (thế giới) và mối quan hệ giữa tư duy với tồn tại, giữa con người với thế giới.
- Những nguyên lý, quy luật chung nhất chi phối thế giới, hoạt động nhận thức và thực tiễn của con người.
- Vấn đề đạo lý làm người và mưu cầu hạnh phúc.

3. Đặc điểm của triết học

Triết học phân biệt với thần thoại và tôn giáo, bởi vì *các quan điểm triết học được dựa trên lập luận logic chứ không phải là niềm tin*.

1. *The Oxford Companion to Philosophy*, Oxford University Press, 2005, p. 702.

2. *Философия*, <http://bse.sci-lib.com/article116291.html>.